



BỘ XÂY DỰNG
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG
 VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
 Tel: 84.24.37544196 - Email: vkhcnxd@ibst.vn - Website: www.ibst.vn

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG
 ĐOÀN TNCS HCM BỘ XÂY DỰNG

TUYỂN TẬP BÁO CÁO

HỘI NGHỊ KHOA HỌC CÁN BỘ TRẺ

LẦN THỨ XVI



VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH BỘ XÂY DỰNG

TUYỂN TẬP BÁO CÁO
HỘI NGHỊ KHOA HỌC CÁN BỘ TRẺ
 LẦN THỨ XVI



HÀ NỘI - 11/2021



NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

ISBN: 978 - 604 - 82 - 6534 - 2



VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG



ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH BỘ XÂY DỰNG

TUYỂN TẬP BÁO CÁO
HỘI NGHỊ KHOA HỌC CÁN BỘ TRẺ
LẦN THỨ XVI

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG
HÀ NỘI - 11/2021

ĐƠN VỊ TỔ CHỨC



Viện Khoa học công nghệ xây dựng



Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Xây dựng

Ban biên tập:

Chủ biên: Nguyễn Hồng Hải

Biên tập: Nguyễn Nam Thắng, Nguyễn Đình Dinh, Hoàng Mạnh, Đậu Thị Linh

Chịu trách nhiệm xuất bản: Ngô Đức Vinh

Biên tập xuất bản: Tạ Hải Phong

Sửa bản in: Nguyễn Đình Dinh, Hoàng Mạnh, Đậu Thị Linh, Nguyễn Thị Thu Hà

Chế bản điện tử: Viện Khoa học công nghệ xây dựng

Phòng Chế bản - Nhà xuất bản Xây dựng

Sáng tác bìa: Vũ Thị Bình Minh

Được xuất bản bởi:

Viện Khoa học công nghệ xây dựng, 81 Trần Cung, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 84.24.37544196; Fax: 84.24.38361197; Website: www.ibst.vn

và

Nhà xuất bản Xây dựng, 37 Lê Đại Hành, Hà Nội

Tel: 024 3 9741416; Fax: 024 3 9741416; Website: www.nxbxaydung.com.vn

ISBN: 978-604-82-6534-2

KHXB: 1545-2022/CXBIPH/02-155/XD ngày 11/05/2022,

QĐXB: 63-2022/QĐ-XBXD ngày 13/05/2022, in tại Xưởng in Nhà Xuất bản Xây dựng, số 10 Hoa Lư, Hà Nội.

LỜI NÓI ĐẦU

Hội nghị Khoa học cán bộ trẻ của Viện Khoa học công nghệ xây dựng (Viện KHCN Xây dựng) phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Bộ Xây dựng đã trở thành một hoạt động truyền thống, được tổ chức hai năm một lần, năm nay là Hội nghị lần thứ XVI.

Trong những năm qua, Viện KHCN Xây dựng luôn dành sự quan tâm và đầu tư xứng đáng cho công tác đào tạo và quy hoạch cán bộ trẻ. Là một trong những cơ quan nghiên cứu, tư vấn và triển khai tiến bộ khoa học công nghệ hàng đầu của Ngành Xây dựng, Viện KHCN Xây dựng đã có nhiều hoạt động hỗ trợ các bạn trẻ phát huy năng lực và tư duy khoa học của mình. Hội nghị Khoa học cán bộ trẻ là một trong số những hoạt động đó. Hội nghị là diễn đàn thiết thực và hữu ích để các bạn trẻ có cơ hội gặp gỡ, trao đổi, giới thiệu các kết quả nghiên cứu cũng như những ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tế xây dựng. Đây cũng là nơi để các cán bộ nghiên cứu khoa học trẻ khẳng định sự trưởng thành của mình.

Năm 2021 mặc dù các mặt hoạt động của Viện KHCN Xây dựng chịu nhiều ảnh hưởng của dịch Covid-19, tuy nhiên hội nghị đã nhận được sự tham gia nhiệt tình, đông đảo của cán bộ trẻ đang công tác tại Viện KHCN Xây dựng và nhiều đơn vị như: Học viện Kỹ thuật quân sự, Trường Đại học Giao thông vận tải, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Trường Đại học Quy Nhơn, Công ty TNHH Artelia Việt Nam ... với các bài viết trong các lĩnh vực như kiến trúc, địa kỹ thuật, kết cấu công trình, vật liệu xây dựng và một số lĩnh vực khác.

Tuyển tập báo cáo của Hội nghị gồm 03 phần, đăng toàn văn 69 bài báo khoa học của hơn 100 tác giả, bao gồm:

- Phần 1: Tiểu ban 1: Bê tông - Vật liệu xây dựng - Các lĩnh vực xây dựng khác;*
- Phần 2: Tiểu ban 2: Kết cấu - Công nghệ Xây dựng;*
- Phần 3: Tiểu ban 3: Địa Kỹ thuật - Trắc địa công trình.*

Các báo cáo được đăng trong Tuyển tập của Hội nghị đã được Ban Khoa học nhận xét, đánh giá và lựa chọn trên cơ sở các chủ đề và nội dung phù hợp với các yêu cầu của Hội nghị. Ban Khoa học đã lựa chọn một số báo cáo trong Tuyển tập để trình bày tại Hội nghị.

Để có được Tuyển tập và tổ chức Hội nghị thành công, Ban tổ chức Hội nghị Khoa học Cán bộ trẻ lần thứ XVI xin chân thành cảm ơn các tác giả đã tham gia viết bài, Bộ Xây dựng đã bảo trợ, các đơn vị trong và ngoài Viện KHCN Xây dựng đã tài trợ cho Hội nghị; cảm ơn những nỗ lực đóng góp của các thành viên Ban cố vấn, Ban tổ chức, Ban khoa học và Ban thư ký của Hội nghị.

Trong quá trình biên tập Tuyển tập Hội nghị và in ấn, có thể còn một số lỗi, kính khuyến khích không tránh khỏi, rất mong nhận được các ý kiến góp ý và cảm thông từ bạn đọc./.

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

BAN CỐ VẤN

- PGS.TS. Nguyễn Bá Kế, Nguyên Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- PGS.TS. Cao Duy Tiến, Nguyên Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- TS. Nguyễn Đại Minh, Nguyên Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- PGS.TS. Nguyễn Xuân Chính, Nguyên Phó Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- PGS.TS. Đoàn Thế Tường, Nguyên Phó Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- TS. Trần Bá Việt, Nguyên Phó Viện trưởng Viện KHCN Xây dựng
- GS.TSKH. Nguyễn Đăng Bích, Viện KHCN Xây dựng
- TS. Ngô Văn Hợi, Viện KHCN Xây dựng

BAN KHOA HỌC

Trưởng ban:

- PGS.TS. Trần Chung

Phó trưởng ban:

- TS. Nguyễn Hồng Hải
- TS. Nguyễn Đại Minh

Tiểu ban Bê tông - Vật liệu xây dựng - Các lĩnh vực xây dựng khác:

- Trưởng Tiểu ban: TS. Hoàng Minh Đức
- Phó Trưởng Tiểu ban: TS. KTS. Nguyễn Huyền
- TS. Nguyễn Nam Thắng
- TS. Nguyễn Tiến Bình
- TS.KTS. Nguyễn Hoàng Tuấn
- TS. Nguyễn Đăng Khoa
- TS. Trần Minh Đức
- ThS. Nguyễn Sơn Lâm
- ThS. Dương Hải Oanh

Tiểu ban Kết cấu - Công nghệ Xây dựng:

- Trưởng Tiểu ban: TS. Cao Duy Khôi
- Phó Trưởng Tiểu ban: TS. Vũ Thành Trung
- TS. Đỗ Tiến Thịnh
- TS. Tạ Minh Nghi
- TS. Nguyễn Hồng Hà
- TS. Hoàng Anh Giang
- TS. Trần Hùng
- TS. Phạm Anh Tuấn
- TS. Cao Duy Bách

Tiểu ban Địa Kỹ thuật - Trắc địa công trình:

- Trưởng Tiểu ban: TS. Đinh Quốc Dân
- Phó Trưởng Tiểu ban: TS. Trần Huy Tấn
- TS. Trần Toàn Thắng
- TS. Diêm Công Huy
- TS. Nguyễn Việt Tuấn
- TS. Nguyễn Công Nghĩa
- TS. Lê Văn Hùng
- TS. Nguyễn Giang Nam
- TS. Trần Ngọc Đông

BAN TỔ CHỨC

Trưởng ban:

- TS. Nguyễn Hồng Hải - Phó Viện trưởng phụ trách
- ThS. Bùi Chí Hiếu - Bí thư Đoàn TNCS HCM Bộ Xây dựng

Phó trưởng ban:

- TS. Nguyễn Thanh Bình (Thường trực)
- TS. Nguyễn Nam Thắng
- ThS. Nguyễn Đình Dinh

Các thành viên:

- ThS. Nguyễn Thị Thanh Hoài
- ThS. Hoàng Thị Minh Tâm
- CN. Lê Thanh Nam
- CN. Đậu Thị Linh
- CN. Nguyễn Thị Thu Hà

BAN THƯ KÝ

- ThS. Nguyễn Đình Dinh (*Trưởng ban*)
- TS. Hoàng Mạnh (*phó Trưởng ban*)
- CN. Đậu Thị Linh (*phó Trưởng ban*)
- CN. Nguyễn Thị Thu Hà (*Thường trực*)
- CN. Nguyễn Hồng Hạnh (*Thường trực*)
- KS. Nguyễn Văn Chiến
- KS. Nguyễn Duy Ván
- KS. Hoàng Trọng Ngọc
- KS. Bùi Văn Chiến
- KS. Nguyễn Văn Hiền
- KS. Trần Quốc Hoàn
- KS. Đào Văn Huy
- KS. Nguyễn Văn Ngọc

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Ban tổ chức và Ban khoa học

Tiểu ban: Bê tông - Vật liệu xây dựng - Các lĩnh vực xây dựng khác

Session: Concrete and Construction Materials

1. Nghiên cứu sử dụng tro bay chế tạo bê tông khối lớn có cường độ cao
ThS. Đoàn Anh Thái 3
2. Nghiên cứu chế tạo bê tông tỏa nhiệt thấp cho kết cấu dầm chuyên
KS. Đỗ Ngọc Khoa 11
3. Nghiên cứu sử dụng cát nghiền chế tạo bê tông cường độ chịu nén đạt 120 MPa
KS. Trần Quốc Hoàn 20
4. Nghiên cứu ảnh hưởng của xi măng và phụ gia khoáng hoạt tính đến độ bền sun
phát của chất kết dính
ThS. Trần Văn Sơn 30
5. Nghiên cứu sử dụng tro xỉ của các nhà máy nhiệt điện TKV làm nền đường
TS. Lê Phương Ly, ThS Lê Thuận An 43
6. Nghiên cứu chế tạo xi măng có khối lượng riêng lớn
TS. Lê Phương Ly, ThS Lê Thuận An 50
7. Ảnh hưởng của tốc độ đùn ép đến tính chất của tấm tường rỗng bê tông đúc sẵn
theo công nghệ đùn ép
ThS. Đoàn Thị Thu Lương, ThS. Lê Thuận An, KS. Đặng Đức Trung 56
8. Nghiên cứu ứng dụng tro trấu trong chế tạo vật liệu kích hoạt kiềm
KS. Đinh Ngọc Đức, ThS. Nguyễn Huy Bình 62
9. Nghiên cứu ảnh hưởng của kích thước mẫu khoan đến cường độ chịu kéo khi bừa
của bê tông
KS. Phan Công Hậu 74
10. Nghiên cứu chế tạo vữa không co cường độ cao dùng neo chân cột, móng tuabin
điện gió
ThS. Lê Thuận An, ThS. Đoàn Thị Thu Lương 82
11. Nghiên cứu khả năng ứng dụng phần mềm epanet để thiết kế hệ thống cấp nước
trong nhà
ThS. Nguyễn Thị Hải Yến 93
12. Ảnh hưởng của hàm lượng tro bay đến tính chất cơ lý của gạch không nung bê tông
TS. Nguyễn Mai Chí Trung 101

13.	Nghiên cứu sử dụng phế thải xây dựng và thải phẩm công nghiệp chế tạo gạch bê tông rỗng <i>KS. Lâm Duy Nhất</i>	110
14.	Ứng dụng phong thủy ở hồ Tịnh Tâm - Huế <i>ThS. Phan Thuận Ý</i>	121
15.	Xử lý bề mặt di tích kiến trúc Champa trong tu bổ bảo tồn <i>ThS. Đặng Thị Oanh, ThS. Nguyễn Xuân Thiện, ThS. Hoàng Ngọc Hiệp, CN. Hoàng Công Thái Long</i>	130
16.	Đặc điểm kiến trúc chùa kiến An Cung <i>KTS. Lương Ngọc Tuấn, KTS. Nguyễn Văn Hồng, ThS. Phan Nhật Nam, HS. Đoàn Sỹ Lạng</i>	140
17.	Nghiên cứu ảnh hưởng của cốt liệu làm từ xỉ thép Bà Rịa - Vũng Tàu tới cường độ và co ngót của bê tông <i>ThS. Nguyễn Thành Thái</i>	155
18.	Nghiên cứu chế tạo bê tông cường độ cao hạt mịn không xi măng sử dụng hỗn hợp tro bay nhiệt điện và xỉ lò cao hoạt tính <i>TS. Tăng Văn Lâm</i>	164
19.	Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và định hướng bảo tồn phát huy giá trị di tích đền thờ Hùng Vương tại huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai <i>KTS. Phạm Văn Tá, KTS. Lê Thị Khánh Hòa, Th.S. Nguyễn Minh Khôi</i>	179
20.	Những phát hiện ban đầu về nhóm tháp Chăm Khương Mỹ - Quảng Nam <i>KS. Lê Khắc Thái Sơn, ThS. Phạm Hồng Trường, HS. Nguyễn Thượng Hỷ</i>	190
21.	Bắt cập khi áp dụng định mức trong quá trình lập dự toán chi phí xây dựng công trình tu bổ di tích <i>ThS. Đặng Phước Vĩnh, ThS. Lê Anh Minh</i>	197

Tiểu ban: Kết cấu - Công nghệ xây dựng

Session: Structures and Construction Technologies

22.	Ứng dụng công nghệ thi công ván khuôn trượt và lựa chọn giải pháp ván khuôn bầu đài trong thi công tháp nước khẩn cấp <i>ThS. Nguyễn Văn Nội</i>	211
23.	Tính toán cột điện dạng tháp thép rỗng theo tiêu chuẩn Việt Nam và Hoa Kỳ <i>KS. Nguyễn Ngọc Huy, KS Tống Sĩ Biển, KS Quách Thanh Phúc</i>	224
24.	Dao động riêng của phần tử thanh vát tiết diện chữ I có liên kết nửa cứng <i>ThS. Phạm Trung Thành</i>	236

25.	Quy trình tính toán đánh giá sụp đổ lũy tiến cho kết cấu khung, vách BTCT bằng phương pháp đường tải trọng thay thế theo hướng dẫn UFC 4-023-03 (2016) <i>KS. Nguyễn Thanh Tùng, TS. Phạm Anh Tuấn</i>	245
26.	Nghiên cứu khả năng chịu cắt của dầm cao UHPC <i>ThS. Trần Phương, KS. Nguyễn Phương Tùng, TS. Đỗ Tiến Thịnh</i>	256
27.	Quy trình tính toán chênh co ngắn cột vách nhà siêu cao tầng bằng phần mềm thiết kế Etabs <i>ThS. Đỗ Duy Bốn, TS. Phạm Anh Tuấn, ThS. Nguyễn Hoàng Dương</i>	266
28.	Tải trọng cháy - Nguyên tắc áp dụng vào mô phỏng đám cháy công trình <i>ThS. Thành Hữu Hồng Giang, ThS. Nguyễn Việt Sơn</i>	278
29.	So sánh quy định về vật liệu xây dựng cho đường thoát nạn theo khả năng sinh khói của Việt Nam với một số quốc gia khác <i>KS. Đào Duy Anh</i>	290
30.	Nghiên cứu, đánh giá khả năng chịu lửa đối với cửa cuốn bằng thép và màn ngăn cháy có kích thước lớn hơn kích thước thử nghiệm <i>ThS. Hà Văn Hạnh</i>	295
31.	Nghiên cứu giải pháp thử nghiệm đốt để xác định khả năng chịu lửa của các cấu kiện, bộ phận chịu tác động của đám cháy hydrocacbon <i>ThS. Hà Văn Hạnh, ThS. Nguyễn Việt Sơn, ThS. Thành Hữu Hồng Giang</i>	304
32.	Kiểm soát chất lượng thép cốt bê tông tại Việt Nam và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn BS 4449:2005 <i>KS. Nguyễn Duy Ván, ThS. Vũ Ngọc Luyến</i>	313
33.	Nghiên cứu phục hồi cổ trục máy phát điện bằng phương pháp mạ xoa <i>ThS. Phan Anh Tuấn</i>	326
34.	Đánh giá cường độ chịu nén bê tông hiện trường bằng vận tốc xung siêu âm theo TCVN 9357 và EN 13791 <i>KS. Đặng Trọng Vinh, ThS. Đỗ Trần Hùng, KS. Vũ Hồng Hà</i>	333
35.	Nghiên cứu giải pháp liên kết hệ giáo treo sử dụng giáo hoàn thiện <i>KS. Vũ Hồng Hà, ThS. Đỗ Trần Hùng, KS. Đặng Quốc Hải, KS. Đặng Trọng Vinh</i>	343
36.	Ứng dụng công nghệ phản xạ xung siêu âm trong kiểm tra kết cấu bê tông cốt thép <i>KS. Nguyễn Văn Thạnh</i>	351
37.	Nghiên cứu áp dụng hệ dàn giáo treo thi công dầm chuyển <i>KS. Hoàng Trọng Ngọc</i>	364
38.	Đánh giá thực trạng, nghiên cứu đề xuất quy trình kiểm soát công tác lập và kiểm tra biện pháp thi công <i>ThS. KS. Nguyễn Bá Kiên, KS. Lại Tiến Phong</i>	376

39. Nghiên cứu sự ảnh hưởng việc thay đổi dạng địa hình đến tải trọng gió tác động lên công trình nhà cao tầng tính toán theo TCVN 2737:1995
KS. Nguyễn Đông Phong, ThS. Nguyễn Đình Dinh 385
40. Nghiên cứu phương pháp tính độ võng của cầu kiện bê tông cốt thép chịu uốn theo TCVN 5574:2018 và so sánh với TCVN 5574:2012
KS. Nguyễn Phương Anh, KS. Vũ Ngọc Tâm 395
41. Nghiên cứu ứng xử của dầm bê tông siêu tính năng (UHPC) chịu tác động của cháy
KS. Đặng Thanh Dương, KS. Đinh Tuấn Sơn, ThS. Nguyễn Hữu Quyền 405
42. Nghiên cứu ảnh hưởng của dự ứng lực đến ứng xử của kết cấu nhà nhiều tầng
ThS. Phạm Văn Nam, ThS. Đỗ Văn Linh 417
43. Nghiên cứu ảnh hưởng của độ cứng liên kết dầm - vách cứng đến ứng xử của kết cấu nhà cao tầng
ThS. Phạm Văn Nam, ThS. Đỗ Văn Linh 427
44. Mô phỏng sự lan truyền hư hại trong bê tông bằng phương pháp trường pha
TS. Nguyễn Hoàng Quân, PGS. TS. Trần Bảo Việt, ThS. Đỗ Văn Linh, ThS. Bùi Thị Thanh Mai 436
45. Tính toán kết cấu bồn ngoài chứa LNG nhiệt độ -165°C
KS. Đỗ Trường Đại, ThS. Nguyễn Văn Thà 444
46. Tính toán kiểm tra tường & móng silo lùn đặt trực tiếp trên nền tự nhiên
KS. Nguyễn Công Huân, ThS. Nguyễn Văn Thà, TS. Nguyễn Việt Tuấn 456
47. Tính toán kiểm tra cốt thép khoan cấy trong cầu kiện ứng lực trước
KS. Nguyễn Quốc Khánh, ThS. Nguyễn Ngọc Trúc, ThS. Nguyễn Văn Thà 463
48. Nghiên cứu thực nghiệm và mô phỏng ứng xử chịu lún của kết cấu tường gạch xây
TS. Bùi Thị Loan, ThS. Đặng Việt Tuấn 469
49. Nghiên cứu mô hình vật liệu trong LS-DYNA của xốp cứng không phục hồi chịu tải trọng nổ thông qua dữ liệu thực nghiệm
ThS. Nguyễn Công Nghị, TS. Lê Anh Tuấn, ThS. Đinh Quang Trung 480
50. Nghiên cứu, khắc phục hiện tượng nước va trên hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler
Nguyễn Thành Công 491
51. So sánh kết quả tính toán cầu kiện phân thân theo TCVN 5574:2018 & ACI 318-14 qua 2 công trình thực tế
KS. Ngô Hải Đăng 497

52. Nghiên cứu ảnh hưởng của mặt bằng kết cấu đến hiệu quả của sàn bê tông cốt thép ứng lực trước căng sau trong nhà cao tầng
ThS. Trương Nguyễn Việt Khoa 508
53. Phân tích, đánh giá khả năng chịu lực của dầm liên hợp liên tục sử dụng thép I cán nóng theo lý thuyết phi tuyến
PGS. TS. Hồ Xuân Nam, TS. Lê Bá Anh, ThS. Võ Nhật Luân 519
54. Ứng dụng mạng Neuron nhân tạo trong việc dự báo tuổi thọ còn lại của công trình cầu
TS. Lê Bá Anh, Nguyễn Văn Ấn 526
55. Tổng quan về nhà lắp ghép cao tầng mô đun toàn khối
ThS. Trần Phương, TS. Nguyễn Hồng Hải, PGS. TS. Nguyễn Võ Thông, TS. Cao Duy Khôi, TS. Hoàng Mạnh 532

Tiểu ban: Địa kỹ thuật - Trắc địa công trình
Session: Geotechnical and Surveying Engineering

56. Phương pháp lý thuyết độ tin cậy xác định hệ số mô hình cọc khoan nhồi trong điều kiện địa chất Việt Nam
ThS. Bùi Đăng Lương 551
57. Một số quy trình và phương pháp xác định sức chịu tải cọc từ kết quả nén tĩnh
ThS. Trần Đức Hiếu, KS. Lê Đức Minh 561
58. Giải pháp móng cọc neo đường kính lớn trong nền đất yếu tại dự án điện mặt trời thuộc tỉnh Hậu Giang
ThS. Hoàng Đức Hải 571
59. Đánh giá chất lượng cấu kiện bê tông cột - Vách tầng hầm bằng phương pháp phản xạ xung và đề xuất phương pháp khắc phục nhằm đảm bảo chất lượng
KS. Phạm Văn Giang 581
60. Nghiên cứu điều kiện địa chất công trình phục vụ khai thác hiệu quả nguồn vật liệu từ mỏ đá granit ở khu vực tỉnh Ninh Thuận
KS. Nguyễn Thị Bé 591
61. Nghiên cứu phương pháp xử lý nền đất yếu bằng công nghệ hút chân không kết hợp bác thấm và áp dụng hiệu quả của phương pháp này để xử lý nền kho chứa vật liệu cho các nhà máy trên địa bàn tỉnh Thái Bình
KS. Nguyễn Văn Ngọc 604
62. Đặc điểm kiến tạo hiện đại khu vực hạ lưu sông Đà Rằng, tỉnh Phú Yên - dự báo các tai biến địa chất liên quan
KS. Bùi Thị Ánh 616

63.	Đánh giá nguy cơ xói lở bờ sông Hồng khu vực Hà Nội - phương pháp phân tích dữ liệu ảnh vệ tinh <i>ThS. Nguyễn Công Kiên</i>	628
64.	Ứng dụng công nghệ 3D LASER SCANNER trong các dự án quan trắc kiểm định bồn chứa xăng dầu <i>ThS. Nguyễn Hoài Nam, ThS. Nguyễn Xuân Long, ThS. Nguyễn Văn Hùng</i>	644
65.	Phân tích sức chịu tải của cọc khoan nhồi trên nền đá phong hóa sét, bột kết <i>KS. Lưu Gia Trung</i>	653
66.	Dự báo an toàn hố đào trong quá trình đào đất thi công tầng hầm sử dụng kết quả tính toán Plaxis và quan trắc <i>KS. Nguyễn Văn Điện, TS. Tạ Minh Nghi</i>	669
67.	Một số vấn đề trong quan trắc độ lún nền đường giao thông ở Việt Nam, những bất cập, nguyên nhân và giải pháp khắc phục <i>ThS. Nguyễn Văn Xuân, ThS. Nguyễn Văn Hiến, ThS. Ngô Văn Hiếu</i>	678
68.	Một số giải pháp kỹ thuật nâng cao hiệu quả chuyên tọa độ theo phương thẳng đứng phục vụ thi công các công trình có chiều cao lớn <i>ThS. Lại Nam Thái, KS. Đoàn Đức Nhuận</i>	687
69.	Phương pháp dự báo độ lún công trình xây dựng dựa trên kết quả phân tích các số liệu đã quan trắc <i>ThS. Trần Đức Cường, KS. Đỗ Việt Tân, KS. Nguyễn Văn Nghĩa</i>	697